

Ngày 30/06/2025	8,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.2%	-26.9%	-29.8%

	Q2/25	
ROE	-6.1%	+/- YoY ▼ 27.4%

	Q2/25		
DT thuần	1,180	QoQ	YoY
		▲ 77.0	▼ 262
	tỷ VNĐ	▲ 7.0%	▼ 18.2%

	6T 2025	
DT thuần	2,283	YoY
		▼ 476
	tỷ VNĐ	▼ 17.2%

	Q2/25		
LN gộp	63.8	QoQ	YoY
		▲ 86.6	▼ 12.6
	tỷ VNĐ	▲ 380%	▼ 16.5%

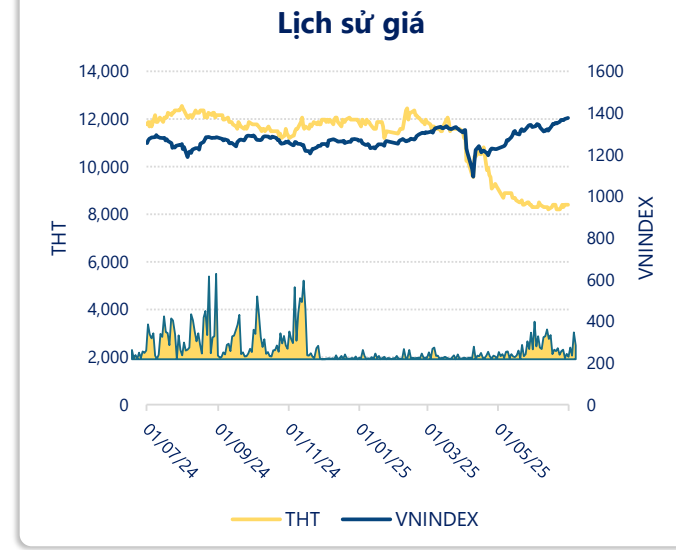
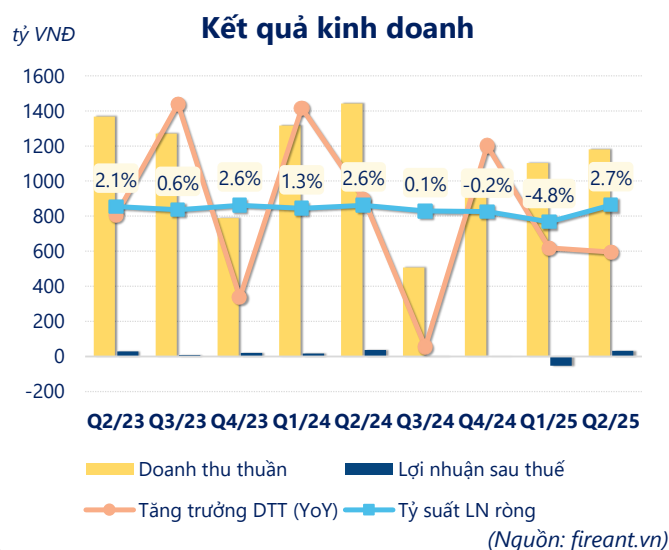
	6T 2025	
LN gộp	41.1	YoY
		▼ 84.9
	tỷ VNĐ	▼ 67.4%

	Q2/25		
LN thuần	30.9	QoQ	YoY
		▲ 84.3	▼ 13.1
	tỷ VNĐ	▲ 158%	▼ 29.7%

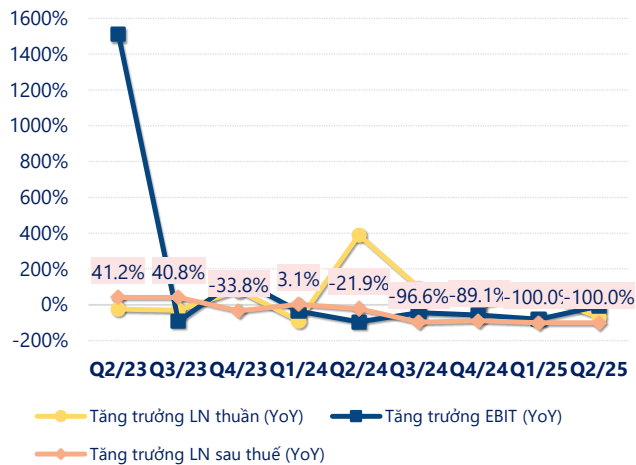
	6T 2025	
LN thuần	-22.5	YoY
		▼ 87.5
	tỷ VNĐ	▼ 135%

	Q2/25		
LN sau thuế	31.7	QoQ	YoY
		▲ 84.3	▼ 5.60
	tỷ VNĐ	▲ 160%	▼ 15.0%

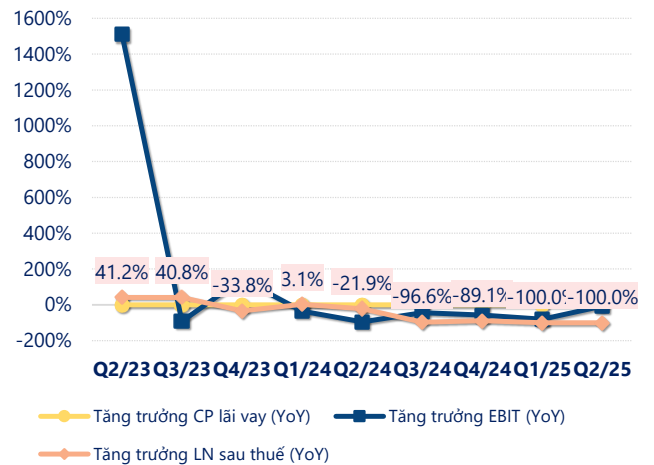
	6T 2025	
LN sau thuế	-20.9	YoY
		▼ 75.2
	tỷ VNĐ	▼ 139%



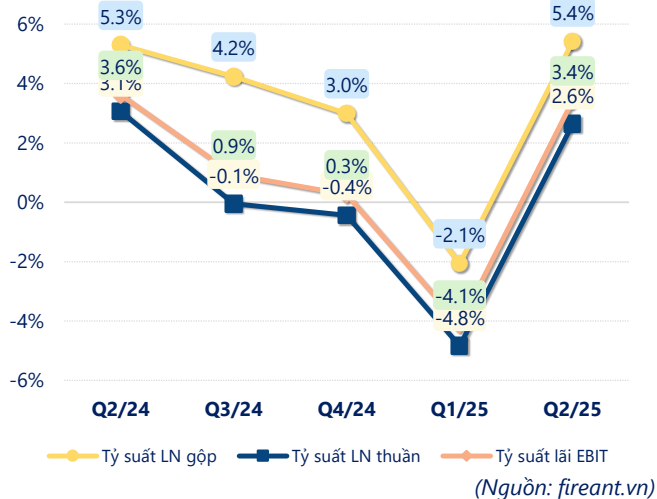
Tăng trưởng lợi nhuận



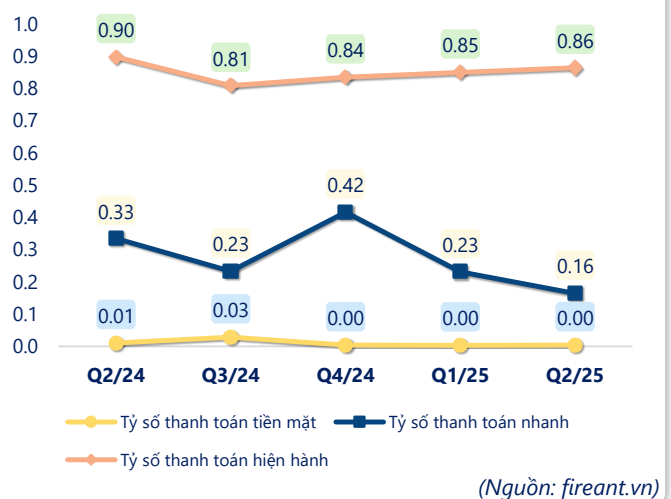
Tăng trưởng chi phí



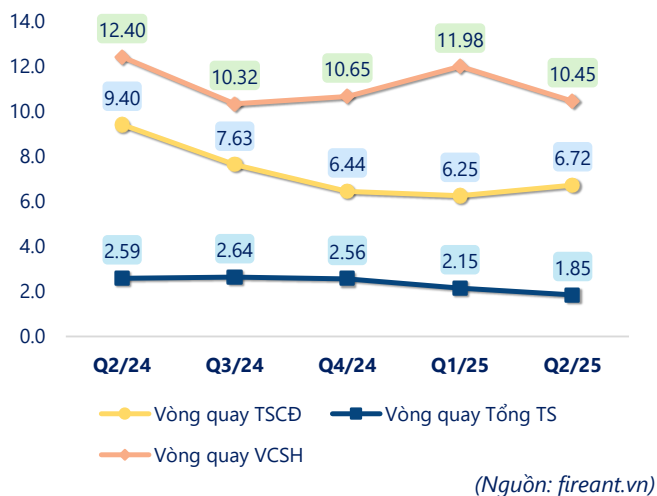
Tỷ suất lợi nhuận



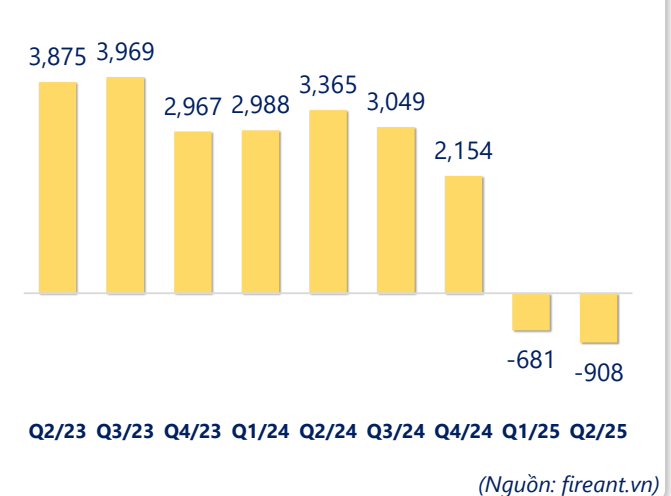
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,180	1,442	-18.2%	2,283	2,759	-17.2%
Giá vốn hàng bán	1,116	1,365	-18.2%	2,242	2,633	-14.8%
Lợi nhuận gộp	63.8	76.4	-16.5%	41.1	126	-67.4%
Doanh thu HĐTC	0.70	0.71	-1.6%	1.40	1.40	-0.1%
Chi phí TC	8.69	5.48	58.5%	15.8	12.4	27.6%
Chi phí lãi vay	8.69	5.48	58.5%	15.8	12.4	27.6%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	2.63	2.71	-3.1%	5.06	5.13	-1.5%
Chi phí QLDN	22.3	24.9	-10.6%	44.1	44.8	-1.7%
LN thuần từ HĐKD	30.9	44.0	-29.7%	-22.5	65.0	-135%
Lợi nhuận khác	0.77	2.60	-70.4%	1.54	2.93	-47.4%
LN trước thuế	31.7	46.6	-31.9%	-20.9	67.9	-131%
Lợi nhuận sau thuế	31.7	37.3	-15.0%	-20.9	54.3	-139%
LNST của CĐ cty mẹ	31.7	37.3	-15.0%	-20.9	54.3	-139%

(Nguồn: fireant.vn)

